

Bản án số: 119/2024/HS-ST

Ngày: 11 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ích Yên

Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuấn

Ông Đặng Bắc

Bà Phan Thị Thuý

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:
Ông Nông Anh Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024 tại Hội trường xét xử Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến công khai, điểm cầu trung tâm tại Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh T vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 94/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG PHI TIỀN**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Ngọc Á, sinh năm 1957; Con bà Lê Thị N, sinh năm 1960; có vợ là Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1991 (đã ly hôn); có 01 con, con sinh năm 2015.

- Tiền án, Tiền sự: Không

- Nhân thân: + Tại Bản án số 06 ngày 16/01/2009 của Toà án nhân dân thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt Hoàng Phi T 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại Bản án số 24 ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt Hoàng Phi T 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu thành phần).

Người bào chữa cho bị cáo do Đ luật sư chỉ định: Ông Triệu Quốc B, Luật sư của Văn phòng L2 - Đoàn luật sư tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm)

Người chứng kiến:

1. Anh Đinh Văn T1, sinh năm 1991. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.
2. Anh Phạm Tùng L, sinh năm 1992. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.
3. Ông Hoàng Ngọc Á, sinh năm 1957. (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị
4. Ông Hoàng Quốc L1, sinh năm 1977. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị

Người tham gia tố tụng khác: Ông Đặng Anh Đ1 - Cán bộ trại tạm giam Công an tỉnh T (Có mặt tại điểm cầu thành phần)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 21/6/2024 tại khu vực tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T phối hợp cùng Công an phường T, thành phố T bắt quả tang Hoàng Phi T, sinh năm 1982, trú ở thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị đang cất giấu trái phép chất nghi là chất ma túy trên người, thu giữ: Trong túi giả da màu nâu Tiền đeo trước ngực có 02 bánh hình hộp chữ nhật được bọc bên ngoài bằng nhiều lớp nilon có kích thước lần lượt là 15cm x10cm x2,5cm bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 08 túi nilon màu xanh, 02 túi nilon màu hồng trong mỗi túi đều chứa viên nén màu hồng đếm tổng cộng được 1970 viên, T khai nhận là ma túy H1 và ma túy hồng phiến của T (Niêm phong bì ký hiệu A). Ngoài ra còn tạm giữ của T: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, N1 đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Hoàng Phi T về Cơ quan điều tra để điều tra làm rõ.

Ngày 22/6/2024, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Phi T tại thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, thu giữ: Trong tủ đựng quần áo tại phòng ngủ 01 cân điện tử; Trong loa để trên nóc tủ phòng ngủ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng, số tiền 33.900.000 đồng tiền Ngân hàng N3.

Mở niêm phong A: Số chất bột màu trắng trong bánh thứ nhất có khối lượng là: 350,98 gam, lấy 1,40 gam làm mẫu gửi giám định (Niêm phong ký hiệu A1), còn lại niêm phong lưu kho. Số chất bột màu trắng trong bánh thứ hai có khối lượng là: 352,13 gam, lấy 1,74 gam làm mẫu gửi giám định (Niêm phong ký hiệu A3), còn lại niêm phong lưu kho. 1.970 viên nén màu hồng có khối lượng 176,65 gam, lấy 10 viên có khối lượng 0,89 gam làm mẫu gửi giám định (Niêm phong ký hiệu A5), còn lại niêm phong lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 762 ngày 28/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 350,98 gam. Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 352,13 gam. Các viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu A5 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 176,65 gam.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Do bản thân không có việc làm ổn định nên ngày 20/6/2024 Hoàng Phi T đi xe ô tô khách từ huyện G, tỉnh Quảng Trị ra khu vực thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để tìm việc làm. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/6/2024 tại khu vực gần B xe khách Thái Nguyên, thuộc phường Đ, thành phố T, T gặp người nam giới tên là V (T quen người này từ khoảng tháng 4/2024 nhưng không rõ họ, tên đệm, địa chỉ). Tại đây qua nói chuyện V bảo T vận chuyển 02 bánh Heroine và 10 túi ma túy tổng hợp hồng phiên để đi giao cho người khác, tiền công vận chuyển ma túy V sẽ trả cho T số tiền là 5.000.000 đồng. Tiền đồng ý, nhận số ma túy nêu trên cất giấu vào trong chiếc túi giả da rồi đeo lên người, sau đó vận chuyển đến khu vực tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để giao cho 02 người nam giới có tên là N2 và H2 (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ). Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang đứng chờ tại khu vực nêu trên để giao ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 703,11 gam Heroine và 176,65 gam Methamphetamine cùng một số đồ vật, tài sản.

Lời khai của Hoàng Phi T nêu trên phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến...và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Xác minh tài sản của Hoàng Phi T tại nơi bị cáo có hộ khẩu thường trú: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị ngoài số đồ vật, tài sản đang tạm giữ.

Vật chứng vụ án: hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 115/CT - VKSTN, ngày 31/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Phi T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Phi T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự: Xử bị cáo tù chung thân.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ, vỏ bao mẫu và cân điện tử; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 33.900.000 đồng và 03 điện thoại thu giữ của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội. Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ông bà nội của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư, không bổ sung nội dung gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm sau khi đối đáp với Luật sư.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về chấp hành pháp luật tố tụng hình sự: Hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và điều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người chứng kiến, tuy nhiên những người này đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do hám lời, sáng ngày 21/6/2024 Hoàng Phi T cất giấu 02 bánh Heroine cùng 1970 viên ma túy tổng hợp hồng phẩn vào trong túi giả da rồi đeo trên người, vận chuyển từ khu vực gần Bến xe khách T thuộc phường Đ, thành phố T đến khu vực tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để giao cho người khác, mục đích để hưởng số tiền công là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang đứng chờ tại khu vực nêu trên để giao ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 703, 11 gam Heroine và 176,65 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng chất ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là: 879,76 gam Heroine và Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Phi T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 250 của Bộ luật hình sự: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy...thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng...của các chất đó tương đương với khối lượng...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3]. Xét hành vi phạm tội bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, ông nội bị cáo là ông Hoàng Ngọc Ân được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bà nội bị cáo là bà Lê Thị T2 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự .

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính từ việc vận chuyển ma túy nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Vật chứng vụ án:

- Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo, các vỏ bao mẫu được niêm phong, cân điện tử cân tịch thu tiêu hủy theo đúng quy định.

- Đối với số tiền 33.900.000 đồng và 03 điện thoại di động thu giữ của bị cáo xác định bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7]. Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Hoàng Phi T khai được nam giới tên là V thuê vận chuyển để giao cho 02 người nam giới có tên là N2 và H2 (đều không rõ họ, tên đệm địa chỉ). Do chỉ có lời khai của bị cáo và không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát có căn cứ chấp nhận; xét đề nghị của luật sư bào chữa về áp dụng mức hình phạt thấp nhất, Hội đồng xét xử cần xem xét theo quy định của pháp luật.

[10]. Thông báo quyền kháng cáo: Thông báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, 260, 268, 269, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Phi T.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Phi T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Phi T **tù chung thân**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/6/2024.

4. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) nộp sung công quỹ Nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng:

+, Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A1 trên mép dán có chữ ký của Trương Đăng T3, Lê Văn S cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 1,287 gam mẫu A1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định vụ: Hoàng Phi T, sn: 1982. Có hành vi “MBTPCMT” ký hiệu A1.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A2 trên mép dán có chữ ký của Hoàng Phi T, Nguyễn Minh T4 cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: 349,58 gam chất bột màu trắng.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A3 trên mép dán có chữ ký của Trương Đăng T3, Lê Văn S cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 1,617 gam mẫu A3 và vỏ bao gói còn lại sau giám định vụ: Hoàng Phi T, sn: 1982. Có hành vi “MBTPCMT” ký hiệu A3.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A4 trên mép dán có chữ ký của Hoàng Phi T, Nguyễn Minh T4 cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: 350,39 gam chất bột màu trắng.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A5 trên mép dán có chữ ký của Trương Đăng T3, Lê Văn S cùng hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,648 gam mẫu A5 và vỏ bao gói còn lại sau giám định vụ: Hoàng Phi T, sn: 1982. Có hành vi “MBTPCMT” ký hiệu A5.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A6 trên mép dán có chữ ký của Hoàng Phi T, Nguyễn Minh T4 cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: 1960 viên nén màu hồng có khối lượng 175,76 gam.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A7 trên mép dán có chữ ký của Hoàng Phi T, Nguyễn Minh T4 cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Bên trong có các túi nilon màu xanh, màu hồng, vỏ nilon, vỏ bì niêm phong ký hiệu A.

- 01 (Một) cân điện tử trên mặt cân ghi chữ Capacity 500g x 0.01g.

+, Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo:

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu B1 trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Quang V1, Hoàng Phi T cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Bên trong có: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu K1 trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Quang V1, Hoàng Phi T cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE.

- Số tiền 33.900.000đ (Ba mươi ba triệu, chín trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên số 16 ngày 11/11/2024 và Ủy nhiệm chi số 292 ngày 08/11/2024 của Kho bạc Nhà nước tỉnh T).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Phi T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo về quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Toà hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên